

BỘ TƯ PHÁP
Số: 01/2002/TT-BTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 1 năm 2002

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn một số vấn đề về thẩm quyền, trình tự và thủ tục đăng ký,
cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm tại Cục Đăng ký quốc gia giao dịch
bảo đảm
thuộc Bộ Tư pháp và các chi nhánh**

*Căn cứ Nghị định số 38/CP ngày 4 tháng 6 năm 1993 của Chính phủ về chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2000/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2000 của Chính phủ về
đăng ký giao dịch bảo đảm,*

*Bộ Tư pháp hướng dẫn một số vấn đề về thẩm quyền, trình tự và thủ tục đăng ký,
cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm tại Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm
thuộc Bộ Tư pháp và các Chi nhánh của Cục Đăng ký đặt tại một số địa phương như
sau:*

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi áp dụng:

Thông tư này hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 08/2000/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2000 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm (sau đây gọi tắt là Nghị định 08) về các vấn đề sau đây:

1.1. Thẩm quyền, nhiệm vụ và quyền hạn của Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm thuộc Bộ Tư pháp (sau đây gọi tắt là Cục Đăng ký) và các Chi nhánh của Cục Đăng ký đặt tại một số địa phương (sau đây gọi tắt là Chi nhánh) trong việc đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm;

1.2. Trình tự, thủ tục đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm được thực hiện tại Cục Đăng ký và Chi nhánh.

Thông tư này không hướng dẫn về trình tự, thủ tục đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm thông qua phương tiện điện tử.

2. Các trường hợp đăng ký giao dịch bảo đảm tại Cục Đăng ký và Chi nhánh:

Theo quy định tại Điều 2 và điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định 08, thì các trường hợp sau đây được đăng ký tại Cục Đăng ký và Chi nhánh:

2.1. Các trường hợp phải đăng ký bao gồm:

- a. Việc cầm cố tài sản mà theo quy định của pháp luật tài sản đó phải đăng ký quyền sở hữu;
- b. Việc cầm cố tài sản trong trường hợp bên cầm cố hoặc bên thứ ba giữ tài sản đó;
- c. Việc cầm cố tài sản để bảo đảm thực hiện nhiều nghĩa vụ;
- d. Văn bản thông báo về việc xử lý tài sản cầm cố, tài sản bảo lãnh, nếu việc cầm cố, bảo lãnh bằng tài sản đó đã được đăng ký;

2.2. Việc bảo lãnh bằng tài sản cũng được đăng ký, khi cá nhân, tổ chức có yêu cầu;

2.3. Các trường hợp khác được đăng ký theo quy định của pháp luật.

2.4. Tài sản nêu tại các điểm 2.1, 2.2 khoản này là các loại tài sản sau đây, trừ tàu bay, tàu biển, quyền sử dụng đất và bất động sản gắn liền với đất:

- a. Ô tô, xe máy, các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khác; các phương tiện giao thông đường sắt;
- b. Tàu sông;
- c. Máy móc, thiết bị, dây chuyền sản xuất, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, hàng tiêu dùng, các hàng hoá khác, kim khí quý, đá quý;
- d. Tiền Việt Nam, ngoại tệ;
- đ. Trái phiếu, cổ phiếu, tín phiếu, kỳ phiếu, chứng chỉ tiền gửi, thương phiếu, các giấy tờ khác trị giá được bằng tiền;
- e. Quyền tài sản phát sinh từ quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp, quyền đòi nợ, quyền được nhận số tiền bảo hiểm, các quyền tài sản khác phát sinh từ hợp đồng hoặc từ các căn cứ pháp lý khác;

- g. Quyền đối với phần vốn góp trong doanh nghiệp, kể cả trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;
- h. Quyền khai thác tài nguyên thiên nhiên theo quy định của pháp luật;
- i. Lợi tức, các quyền phát sinh từ tài sản cầm cố;
- k. Các động sản khác theo quy định tại khoản 2 Điều 181 của Bộ Luật Dân sự.

3. Phạm vi thẩm quyền của Cục Đăng ký và Chi nhánh:

3.1. Cục Đăng ký và Chi nhánh có thẩm quyền đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức trong phạm vi cả nước. Do đó, cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 6 của Thông tư này có quyền lựa chọn yêu cầu Cục Đăng ký hoặc Chi nhánh thực hiện việc đăng ký.

Cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 1 mục VIII của Thông tư này có quyền lựa chọn yêu cầu Cục Đăng ký hoặc Chi nhánh cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm.

3.2. Việc đăng ký, cung cấp thông tin tại Cục Đăng ký hoặc Chi nhánh đều có giá trị pháp lý như sau:

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cục Đăng ký và Chi nhánh trong việc đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm:

4.1. Cục Đăng ký và Chi nhánh có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây trong việc đăng ký giao dịch bảo đảm:

- a) Đăng ký các trường hợp quy định tại khoản 2 mục này;
- b) Đăng ký thay đổi nội dung đã đăng ký;
- c) Đăng ký gia hạn;
- d) Xoá đăng ký;
- đ) Cấp Giấy chứng nhận trong các trường hợp nêu tại điểm 4.1.a, 4.1.b, 4.1.c, 4.1.d khoản 4 này và bản sao Giấy chứng nhận đó;
- e) Sửa chữa sai sót trong đơn yêu cầu đăng ký, trong Giấy chứng nhận đăng ký;
- g) Huỷ Giấy chứng nhận đăng ký trong trường hợp người yêu cầu đăng ký kê khai các nội dung trong đơn yêu cầu đăng ký không đúng sự thật, không đúng thoả thuận trong hợp đồng cầm cố, bảo lãnh thuộc thẩm quyền đăng ký của Cục Đăng ký và Chi nhánh;

h) Thông báo bằng văn bản cho các bên cùng nhận bảo đảm bằng một tài sản về việc xử lý tài sản bảo đảm đó;

i) Thu lệ phí đăng ký;

k) Từ chối đăng ký trong các trường hợp sau đây:

k.1 Đơn yêu cầu đăng ký không được kê khai đầy đủ tại các mục thuộc diện phải kê khai theo mẫu được ban hành kèm theo Thông tư này;

k.2 Người yêu cầu đăng ký không nộp lệ phí đăng ký;

k.3 Việc cầm cố, bảo lãnh bằng tài sản không thuộc thẩm quyền đăng ký của Cục Đăng ký và Chi nhánh theo quy định tại khoản 2 mục này.

l) Lưu trữ hồ sơ, tài liệu, bảo quản các thông tin đã được đăng ký.

4.2 Cục Đăng ký và Chi nhánh có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây trong việc cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm:

a) Cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm được đăng ký tại Cục Đăng ký và Chi nhánh; các thông tin được lưu trữ trong Hệ thống dữ liệu quốc gia và các giao dịch bảo đảm;

b) Thu phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm;

c) Từ chối cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trong trường hợp sau đây:

c.1 Đơn yêu cầu cung cấp thông tin không được kê khai đầy đủ tại các mục phải kê khai theo mẫu được ban hành kèm theo Thông tư này;

c.2 Người yêu cầu cung cấp thông tin không nộp phí cung cấp thông tin.

4.3 Cục Đăng ký và Chi nhánh có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định tại mục IX của Thông tư này.

5- Trách nhiệm của Đăng ký viên:

Đăng ký viên có trách nhiệm sau đây:

5.1 Thực hiện việc đăng ký, cung cấp thông tin theo đúng trình tự, thủ tục được quy định tại Thông tư này;

5.2 Đăng ký chính xác các nội dung đã kê khai trong đơn yêu cầu đăng ký;

5.3 Trong trường hợp Đăng ký viên đăng ký không chính xác các nội dung kê khai trong đơn yêu cầu đăng ký mà gây ra thiệt hại, thì phải bồi thường thiệt hại theo quy

định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của công chức.

6- Người yêu cầu đăng ký

Người yêu cầu đăng ký cầm cố, bảo lãnh là những người sau đây:

6.1 Bên cầm cố, bên nhận cầm cố;

6.2 Bên bảo lãnh, bên nhận bảo lãnh;

6.3 Bên cầm cố, bảo lãnh mới hoặc bên nhận cầm cố, nhận bảo lãnh mới trong trường hợp thay đổi một trong các bên nêu tại điểm 6.1, 6.2 khoản này;

6.4 Người được uỷ quyền.

7- Trách nhiệm của người yêu cầu đăng ký

7.1 Người yêu cầu đăng ký phải kê khai đầy đủ các mục phải kê khai trong đơn yêu cầu đăng ký theo mẫu được ban hành kèm theo Thông tư này. Nội dung kê khai trong đơn phải chính xác, đúng sự thật, đúng thoả thuận của các bên về giao dịch bảo đảm và gửi đến Cục Đăng ký hoặc Chi nhánh.

7.2 Trường hợp người yêu cầu đăng ký ghi vào đơn các nội dung không đúng sự thật, không đúng thoả thuận của các bên về giao dịch bảo đảm mà gây thiệt hại, thì phải bồi thường cho người bị thiệt hại. Các bên trong giao dịch bảo đảm đã đăng ký phải tự chịu trách nhiệm về việc giao dịch đó có nội dung vi phạm pháp luật.

7.3 Người yêu cầu đăng ký phải nộp lệ phí đăng ký.

II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH BẢO ĐẢM

1- Người yêu cầu đăng ký phải nộp đơn yêu cầu đăng ký cầm cố tài sản theo Mẫu số 02 hoặc đơn yêu cầu đăng ký bảo lãnh bằng tài sản theo Mẫu số 03. Đơn yêu cầu đăng ký hợp lệ là đơn được kê khai đầy đủ các nội dung phải kê khai theo mẫu và phù hợp với thoả thuận của các bên trong hợp đồng cầm cố, bảo lãnh đã ký.

2- Người yêu cầu đăng ký nộp đơn yêu cầu đăng ký thông qua một trong các phương thức sau đây:

2.1 Nộp đơn trực tiếp tại Cục đăng ký hoặc Chi nhánh;

2.2 Gửi đơn qua đường bưu điện, có thể bằng hình thức gửi bảo đảm hoặc chuyển phát nhanh;